

Số: 83/2024/QĐCNHGT-DS

Lạng Giang, ngày 03 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Thị Ánh, ông Nguyễn Văn Đông, bà Nguyễn Thị Tuyết Anh, bà Nguyễn Thị Sáng, ông Vũ Văn Bình, anh Vũ Hồng Đăng, anh Vũ Thanh Hoàng.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc chia di sản thừa kế đề ngày 30 tháng 9 năm 2024 của ông Nguyễn Văn Tiến.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 11 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện/yêu cầu: Ông Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1958. Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị Ánh, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn Tuấn Thịnh, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn Đông, sinh năm 1966. Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

+ Bà Nguyễn Thị Tuyết Anh, sinh năm 1969. Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng 2, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

+ Bà Nguyễn Thị Sáng, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn Ao Dầu, xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

+ Ông Vũ Văn Bình, sinh năm 1961. Địa chỉ: Số 31, tổ 11, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

+ Anh Vũ Hồng Đăng, sinh năm 1987. Địa chỉ: SN 31, ngõ 45, Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

+ Anh Vũ Thanh Hoàng, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

Công nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn Đông, ông Vũ Văn Bình, anh Vũ Hồng Đăng, anh Vũ Thanh Hoàng cho ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Thị Ánh, bà Nguyễn Thị Tuyết Anh, bà Nguyễn Thị Sáng giá trị tài sản thừa kế của mình.

Xác nhận di sản thừa kế của cụ bà Đặng Thị Bút, sinh năm 1935 (chết năm 2006), cụ ông Nguyễn Văn Du, sinh năm 1929 (chết năm 2011) để lại được chia thừa kế gồm: Thửa đất số 73, tờ bản đồ số 24, địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố Đồng 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, được UBND huyện Lạng Giang cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AE 834950 ngày 16/4/2006 mang tên ông Nguyễn Văn Du, bà Đặng Thị Bút, cùng tài sản trên đất (01 cây thị, 01 giếng đào, 01 cây moóc mật, 01 số đoạn tường bao xây cay...).

Ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Thị Ánh, ông Nguyễn Văn Đông, bà Nguyễn Thị Tuyết Anh, bà Nguyễn Thị Sáng, ông Vũ Văn Bình, anh Vũ Hồng Đăng, anh Vũ Thanh Hoàng thống nhất thoả thuận phân chia di sản thừa kế của cụ Du và cụ Bút để lại là thửa đất số 73 và tài sản trên đất, thửa đất có tứ cận: Phía Đông Bắc giáp đường đi, phía Đông Nam giáp đất nhà ông Tiến, phía Tây Nam giáp thửa đất ông Đông và đường đi, phía Tây Bắc giáp đất ông Dũng; có diện tích theo đo đạc thực tế là 828,5 m² (360 m² đất ở, 468,5 m² đất vườn). Thửa đất số 73 có ký hiệu trên sơ đồ phân chia là OABNKLM, được chia làm 05 phần có ký hiệu là S1, S2, S3, S4, S5, **cụ thể phân chia:**

- Phần đất ký hiệu S5 có diện tích 103,5 m² (thuộc loại đất vườn) gồm các điểm AKLMO là đường đi chung vào các thửa đất S1, S2, S3, S4, thuộc quyền sử dụng chung của ông Nguyễn Văn Tiến, bà Nguyễn Thị Ánh, bà Nguyễn Thị Tuyết Anh, bà Nguyễn Thị Sáng. Phần đất S5 có các cạnh như sau:

Cạnh AK giáp đất chia cho bà Tuyết Anh, bà Sáng, bà Ánh, ông Tiến, chiều dài 7,4m + 8,4m + 8,66m + 6,0m;

Cạnh KL giáp đất ông Tiến, chiều dài 2,9m

Cạnh LM giáp đường đi, chiều dài 2,1m

Cạnh MO giáp đất ông Đông, chiều dài 28,5m

Cạnh OA giáp đường đi, chiều dài 3,5m

Trên đường đi chung có 01 cây thị thuộc sở hữu chung của bà Tuyết Anh, bà Sáng, bà Ánh và ông Tiến.

- Chia cho bà Nguyễn Thị Tuyết Anh quyền sử dụng phần đất có ký hiệu S1 gồm các điểm ABCD, có diện tích 219,1 m² (trong đó có 98 m² đất ở; 121,1 m² đất vườn). Phần đất S1 có các cạnh như sau:

Cạnh AB giáp đất ông Dũng, chiều dài 1,2m + 1,6m + 2,5m + 15,5m + 13m

Cạnh BC giáp đường đi, chiều dài 1,1m + 3,1m

Cạnh CD giáp đất chia cho bà Sáng, chiều dài 32,1m

Cạnh DA giáp đường đi chung, chiều dài 7,4m

- Chia cho bà Nguyễn Thị Sáng quyền sử dụng phần đất có ký hiệu S2 gồm các điểm CDEF, có diện tích 192,2 m² (trong đó có 98 m² đất ở; 94,2 m² đất vườn). Phần đất S2 có các cạnh như sau:

Cạnh CD giáp đất chia cho bà Tuyết Anh, chiều dài 32,1m

Cạnh DE giáp đường đi chung, chiều dài 8,4m;

Cạnh EF giáp đất chia cho bà Ánh, chiều dài 30,9 m;

Cạnh FC giáp đường đi, chiều dài 4,0m;

- Chia cho bà Nguyễn Thị Ánh quyền sử dụng phần đất có ký hiệu S3 gồm các điểm EFGH, có diện tích 191,7 m² (trong đó có 98 m² đất ở; 93,7 m² đất vườn). Phần đất S3 có các cạnh như sau:

Cạnh EF giáp đất chia cho bà Sáng, chiều dài 30,9m

Cạnh FG giáp đường đi, chiều dài 4,0m;

Cạnh GH giáp đất chia cho ông Tiến, chiều dài 30,2 m;

Cạnh HE giáp đường đi chung, chiều dài 8,66m

- Chia cho ông Nguyễn Văn Tiến quyền sử dụng phần đất có ký hiệu S4 gồm các điểm HG NK, có diện tích 122 m² (trong đó có 66 m² đất ở; 56 m² đất vườn). Phần đất S4 có các cạnh như sau:

Cạnh HG giáp đất chia cho bà Ánh, chiều dài 30,2m

Cạnh GN giáp đường đi, chiều dài 3,0m;

Cạnh NK giáp đất của ông Tiến, chiều dài 24,9 m + 5,4m;

Cạnh KH giáp đường đi chung, chiều dài 6,0m

Những tài sản gắn liền với phần đất được phân chia cho ai thì người đó được quyền sở hữu.

Phần diện tích đất được phân chia được thể hiện tại sơ đồ kèm theo Quyết định, là bộ phận không tách rời Quyết định.

Các đương sự được phân chia, giao đất theo bản án có quyền, nghĩa vụ làm thủ tục, đăng ký kê khai để được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Mai Lan

